TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 83/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 74/2024/HNST ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trương Thúy Mỹ L, sinh năm 1972.

Địa chỉ thường trú: Đường X, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1976.

Địa chỉ thường trú: Đường T, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thanh D thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thanh D có 02 (hai) người con chung tên Nguyễn Trương Đại V (nam), sinh ngày 27 tháng 12 năm 1996 (đã trưởng thành) và Nguyễn Trương Đại V1 (nam), sinh ngày 04 tháng 6 năm 2011. Bà L và ông D tự thỏa thuận là sau khi ly hôn, bà L trực tiếp nuôi dưỡng 01 (một) người con chung tên Nguyễn Trương Đại V1 và bà L không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi người con chung nêu trên.

[3] Bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thanh D tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thanh D tự khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Sự thỏa thuận trên hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[6] Bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thanh D mỗi người chịu tiền lệ phí Tòa án là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 4 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thanh D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thanh D có 02 (hai) người con chung tên Nguyễn Trương Đại V (nam), sinh ngày 27 tháng 12 năm 1996 (đã trưởng thành) và Nguyễn Trương Đại V1 (nam), sinh ngày 04 tháng 6 năm 2011. Ông Nguyễn Thanh D đồng ý giao 01 (một) người con chung tên Nguyễn Trương Đại V1 cho bà Trương Thúy Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trương Thúy Mỹ L không yêu cầu ông Nguyễn Thanh D cấp dưỡng tiền nuôi người con chung nêu trên.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thành D tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thành D tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thành D mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036076 ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trương Thúy Mỹ L và ông Nguyễn Thành D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường M Quận F (Giấy chứng nhận kết hôn số 21, đăng ký ngày 03/4/2023);
- Chi cục THADS Quận F;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Hà Như Oanh